

Số: 04/QĐ-HĐND

TP Tây Ninh, ngày 21 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế làm việc của Thường trực
Hội đồng nhân dân thành phố Tây Ninh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân; ý kiến của các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Tây Ninh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Tây Ninh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, hai Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố, Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- TT. HĐND tỉnh;
- TT. Thành ủy;
- TT.HĐND Thành phố;
- CT. UBND Thành phố;
- UBMTTQVN Thành phố;
- Như điều 3;
- Các cơ quan, ban, ngành Thành phố;
- TT. HĐND phường, xã;
- LĐ và CV VP HĐND& UBND Thành phố;
- Lưu: VT. VP HĐND& UBND Thành phố.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Hồng Loan

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Tây Ninh
Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/QĐ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2021
của Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Tây Ninh)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nhiệm vụ, quyền hạn, nguyên tắc, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố Tây Ninh.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, hai Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có quan hệ công tác với Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.
3. Các nội dung không quy định trong Quy chế này được thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 2. Cơ cấu tổ chức và nguyên tắc hoạt động

1. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố là cơ quan Thường trực của Hội đồng nhân dân Thành phố, gồm: Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ủy viên là Trưởng ban của hai ban Hội đồng nhân dân. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ; làm việc theo chế độ tập thể và quyết định theo đa số, đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm cá nhân của từng thành viên.
2. Hoạt động của Thường trực HĐND Thành phố được bảo đảm bằng hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, hoạt động của Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố cùng với sự tham gia của 02 Ban HĐND, Văn phòng HĐND và UBND Thành phố, các đại biểu HĐND Thành phố sự phối hợp công tác của các cơ quan, tổ chức, các cơ quan hữu quan.
3. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm tập thể về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trước Hội đồng nhân dân Thành phố; Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm cá nhân trước Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố và Hội đồng nhân dân Thành phố về nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.



4. Các nghị quyết, quyết định của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố được thông qua khi có trên một nửa số thành viên của Thường trực Hội đồng nhân dân thống nhất, trừ khi pháp luật có quy định khác.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn

Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố giải quyết công việc theo nhiệm vụ, quyền hạn được quy định cụ thể tại Điều 104 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các quy định khác của luật có liên quan theo thẩm quyền. Thường trực Hội đồng nhân dân có trách nhiệm ban hành quyết định phân công công việc, lĩnh vực phụ trách cụ thể của Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

Các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố giải quyết công việc theo nhiệm vụ, quyền hạn được quy định cụ thể tại Điều 105 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các quy định khác của luật có liên quan theo thẩm quyền.

Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các hoạt động của Hội đồng nhân dân nhằm thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân Thành phố được quy định tại Điều 54 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và các quy định khác của luật có liên quan theo thẩm quyền.

Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phối hợp các cơ quan hữu quan thống nhất nội dung đăng ký thực hiện chương trình Tiếng nói cử tri.

Điều 4. Chương trình công tác của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

1. Căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn được giao, căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố (về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ, về chương trình giám sát hàng năm), trên cơ sở ý kiến của các thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố và đề nghị của hai Ban của Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, ý kiến, kiến nghị của cử tri. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành chương trình giám sát và kế hoạch hoạt động hàng năm để làm cơ sở triển khai thực hiện các hoạt động hằng năm.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố tổ chức họp giao ban định kỳ hàng tháng với lãnh đạo chuyên trách hai Ban của Hội đồng nhân dân, Văn phòng Hội đồng nhân dân và UBND để cho ý kiến xử lý những vấn đề phát sinh cần giải quyết và định hướng công việc trong tháng tiếp theo; xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm, 6 tháng, quý, hàng tháng làm cơ sở triển khai hoạt động thường xuyên của Thường trực HĐND.

3. Văn phòng HĐND và UBND chịu trách nhiệm xây dựng, xin ý kiến và công bố lịch công tác hàng tháng của Thường trực Hội đồng nhân dân và hai Ban Hội đồng nhân dân Thành phố.

Điều 5. Thẩm quyền ký ban hành văn bản

1. Chủ tịch Hội đồng nhân dân Thành phố ký ban hành các nghị quyết của Hội đồng nhân dân, các nghị quyết, quyết định, biên bản phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân và các văn bản khác thuộc thẩm quyền.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân Thành phố ký ban hành các văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân theo công việc, lĩnh vực được phân công; ký ban hành các văn bản hành chính thuộc thẩm quyền của Thường trực Hội đồng nhân dân như: Giấy mời họp, thông báo, kết luận,... công văn chuyển đơn thư khiếu nại, tố cáo; ký thay các văn bản được Chủ tịch ủy quyền.

Điều 6. Hoạt động thông tin, tuyên truyền

1. Hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố được thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Các cơ quan thông tấn, báo chí tham dự và đưa tin về các hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố khi được mời, được cung cấp tài liệu, trừ các tài liệu mật.

3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND là người phát ngôn của Thường trực Hội đồng nhân dân, có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin về chương trình, nội dung phiên họp công khai và các hoạt động khác của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố theo quy định.

Chương II

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Điều 7. Các hình thức hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

1. Phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Cuộc họp, hội nghị khác do Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố tổ chức.

3. Cho ý kiến bằng văn bản, khi không tổ chức được phiên họp để giải quyết những nội dung phát sinh có yêu cầu phải kịp thời. Việc lấy ý kiến bằng văn bản có giá trị như việc thảo luận và quyết định tại phiên họp.

Điều 8. Phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

1. Phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố được thực hiện theo quy định cụ thể tại điều 106 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố họp thường kỳ mỗi tháng một lần. Thời gian tổ chức phiên họp thường kỳ của Thường trực Hội đồng nhân dân là ngày 25 hàng tháng, trừ trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Hội đồng nhân

dân quyết định. Khi xét thấy cần thiết, Thường trực Hội đồng nhân dân có thể họp đột xuất theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng nhân dân Thành phố.

3. Phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phải có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân tham dự.

4. Chủ tịch Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định thời gian, chương trình; nếu Chủ tịch Hội đồng nhân dân vắng mặt thì Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân được Chủ tịch Hội đồng nhân dân ủy quyền chủ tọa phiên họp.

5. Thành viên Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp, nếu vì lý do đặc biệt không thể tham gia thì phải báo cáo xin ý kiến Chủ tịch Hội đồng nhân dân.

Điều 9. Chương trình phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố

1. Văn phòng HĐND và UBND Thành phố chuẩn bị dự kiến nội dung, thời gian phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân chậm nhất là 10 ngày trước ngày bắt đầu phiên họp thường kỳ.

2. Các cơ quan có nội dung trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phải gửi hồ sơ, tài liệu chậm nhất là 07 ngày trước ngày bắt đầu phiên họp thường kỳ, chậm nhất 03 ngày trước ngày bắt đầu phiên họp đột xuất.

3. Lãnh đạo chuyên trách hai Ban Hội đồng nhân dân Thành phố theo lĩnh vực phụ trách nghiên cứu, thẩm tra các nội dung trình Thường trực Hội đồng nhân dân, báo cáo tại phiên họp để Thường trực Hội đồng nhân dân cho ý kiến.

4. Văn phòng HĐND và UBND Thành phố có trách nhiệm theo dõi, ghi biên bản các phiên họp của Thường trực Hội đồng nhân dân, trình Chủ tịch Hội đồng nhân dân hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân (khi được ủy quyền) ký ban hành và gửi đến các cơ quan, tổ chức hữu quan để tiếp thu, triển khai thực hiện. Trường hợp cơ quan trình có ý kiến khác với kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân thì cơ quan đó phải báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân bằng văn bản.

Điều 10. Xử lý các kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố

1. Đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố có ý kiến kiến nghị về các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân Thành phố hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phải gửi văn bản đến Thường trực Hội đồng nhân dân.

2. Đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, Văn phòng HĐND và UBND Thành phố tổng hợp ý kiến kiến nghị của đại biểu, đề xuất phương án giải quyết trình Thường trực Hội đồng nhân dân xem xét, quyết định tại phiên họp gần nhất.

Đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố, việc bỏ phiếu tín nhiệm, tổ chức họp kín hoặc vấn đề quan trọng khác mà Thường trực Hội đồng nhân dân thấy cần thiết trình Hội đồng nhân dân Thành

phố xem xét, quyết định thì Thường trực Hội đồng nhân dân giao cho Ban của Hội đồng nhân dân chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, thẩm tra, đề xuất ý kiến, chuẩn bị dự thảo tờ trình, nghị quyết (nếu có) để Thường trực Hội đồng nhân dân trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định.

3. Căn cứ quyết định giải quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân hoặc Hội đồng nhân dân Thành phố, Văn phòng tham mưu Thường trực Hội đồng nhân dân có văn bản trả lời đối với kiến nghị của đại biểu nếu cần thiết.

Điều 11. Cuộc họp, hội nghị khác do Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố tổ chức

1. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố tổ chức hội nghị phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức hữu quan và hội nghị khác để triển khai nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

2. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, các Ủy viên của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chủ trì cuộc họp với các cơ quan, tổ chức hữu quan để triển khai nhiệm vụ được giao.

3. Văn phòng HĐND và UBND Thành phố chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức hữu quan tham mưu xây dựng kế hoạch nội dung và tổ chức, phục vụ các hội nghị, cuộc họp.

Chương III

QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ.

Điều 12. Quan hệ công tác Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh.

1. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm báo cáo về tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân và hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn Thành phố với Thường trực HĐND tỉnh.

2. Thành viên của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố tham dự các hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh khi được mời hoặc theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng nhân dân Thành phố.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm phối hợp hoặc chỉ đạo hai Ban của Hội đồng nhân dân tham gia với các ban của HĐND tỉnh thực hiện hoạt động giám sát khi có yêu cầu.

Điều 13. Quan hệ công tác với Thường trực Hội đồng nhân dân các địa phương khác.

Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố có mối quan hệ trao đổi và học tập kinh nghiệm với Thường trực Hội đồng nhân dân các đơn vị bạn, hợp tác với Thường trực HĐND các thị xã, thành phố, huyện bạn trong tỉnh.



Điều 14. Quan hệ công tác với Ủy ban nhân dân thành phố.

1. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân Thành phố trong việc chuẩn bị dự kiến chương trình và tổ chức kỳ họp, dự thảo các nghị quyết, các báo cáo, đề án trình Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Phối hợp trong hoạt động giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật tại địa phương; việc tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố.

3. Phối hợp giải quyết các yêu cầu, khiếu nại, tố cáo của công dân và ý kiến, kiến nghị của cử tri.

4. Thống nhất ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố với Ủy ban nhân dân Thành phố trong nhiệm kỳ.

Điều 15. Quan hệ công tác với Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND tỉnh đơn vị thành phố Tây Ninh

1. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phối hợp với Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Tây Ninh trong hoạt động tổ chức lấy ý kiến về các dự thảo luật, pháp lệnh và triển khai các chủ trương, nghị quyết của Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội liên quan đến hoạt động Hội đồng nhân dân; phối hợp tổ chức các đợt giám sát tại địa phương theo yêu cầu của các đại biểu Quốc hội.

2. Phối hợp với các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh tổ chức tiếp xúc cử tri, tổng hợp, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri để chuyển đến các cơ quan xem xét, giải quyết theo thẩm quyền và báo cáo cho cử tri biết kết quả trong những lần tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp HĐND tỉnh; phối hợp tổ chức các đợt giám sát tại địa phương theo yêu cầu.

Điều 16. Quan hệ công tác với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố.

1. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố trong công tác tổ chức tiếp xúc cử tri, tổng hợp đầy đủ các ý kiến, kiến nghị của cử tri để chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

2. Định kỳ 06 tháng, năm, Thường trực Hội đồng nhân dân thông báo bằng văn bản đến Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố về tình hình hoạt động của Hội đồng nhân dân Thành phố, Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố thông báo đến Hội đồng nhân dân Thành phố kết quả công tác xây dựng chính quyền.

3. Thống nhất ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố.

4. Phối hợp tốt với các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố trong các lĩnh vực hoạt động có liên quan.

5. Mời Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố dự các kỳ họp, phiên họp, cuộc giám sát của

Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

Điều 17. Quan hệ công tác với Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố.

Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh và Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố trong việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố và thi hành pháp luật ở địa phương; Chánh án Tòa án nhân dân Thành phố và Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố chuẩn bị báo cáo công tác định kỳ tại kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân Thành phố.

Điều 18. Quan hệ công tác với hai Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố

1. Thường trực Hội đồng nhân dân chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của hai Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố; xem xét kết quả giám sát của hai Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Phân công hai Ban của Hội đồng nhân dân thẩm tra các nội dung trình kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố, trình Thường trực Hội đồng nhân dân giữa 02 kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố theo lĩnh vực phụ trách.

3. Phân công Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố thực hiện một số nội dung trong chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân Thành phố, Thường trực Hội đồng nhân dân và báo cáo kết quả với Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

4. Phân công lãnh đạo Ban dự các cuộc họp, hội nghị do các cơ quan cấp tỉnh và địa phương mời tham dự.

Điều 19. Quan hệ công tác với Thường trực Hội đồng nhân dân phường, xã.

1. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phối hợp Thường trực Hội đồng nhân dân cấp phường, xã tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu trên địa bàn tiếp xúc cử tri, tiếp công dân tại nơi ứng cử.

2. Tổ chức họp giao ban định kỳ, trao đổi kinh nghiệm hoạt động giữa Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố với Thường trực Hội đồng nhân dân phường, xã.

3. Thống nhất ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng trong hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp huyện.

Điều 20. Quan hệ với các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố.

1. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phối hợp, tổ chức cho đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tiếp xúc cử tri, thu thập ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố và để đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố báo cáo với cử tri về kết quả kỳ họp sau kỳ họp Hội đồng

nhân dân Thành phố; Tổng hợp chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố để báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố.

2. Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm giám sát việc trả lời, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

3. Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc tuân theo Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố hoặc về các vấn đề do Hội đồng nhân dân Thành phố hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố phân công.

4. Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tham dự đầy đủ các kỳ họp, cuộc họp khi được Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố mời.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 21. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố, Văn phòng HĐND và UBND Thành phố, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.
3. Trong quá trình thực hiện, Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố có thể xem xét sửa đổi, bổ sung nếu thấy cần thiết để đảm bảo đúng quy định của pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố./.